

Số: 31/2020/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**BAN HÀNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 21 tháng 5 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 10 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tại Văn bản số 109/HĐND-CTHĐND ngày 04 tháng 11 năm 2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 49/TTr-SGDĐT-KHTC ngày 07 tháng 07 năm 2020, Tờ trình số 106/TTr-SGDĐT-KHTC ngày 10 tháng 11 năm 2020 và Báo cáo thẩm định số 80/BC-STP ngày 01 tháng 07 năm 2020 của Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo thành phố Hải Phòng**

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho trường mầm non thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho trường tiểu học thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.
3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho trường trung học cơ sở thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.
4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho trường trung học phổ thông, trường trung học phổ thông nội trú, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, Trung tâm Tin học, Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Bồi dưỡng nhà giáo thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này.
5. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các trường phổ thông có nhiều cấp học (Trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Quyết định này.
6. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho các trường chuyên biệt (Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Phú, Trường Khiêm thị, Trường Khiêm thánh) thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này.

## **Điều 2. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng**

1. Số lượng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này là mức tối đa. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng để quyết định số lượng và giá mua theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không làm lãng phí, thất thoát tiền, ngân sách, tài sản công.
2. Những loại máy móc, thiết bị sử dụng để phục vụ hoạt động chung của các cơ sở giáo dục không quy định tại Quyết định này thì áp dụng Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 2919/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố và các văn bản pháp luật có liên quan khác để thực hiện.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Trên cơ sở dự toán ngân sách được duyệt hàng năm, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Quyết định này và các quy định khác về quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện việc trang bị, mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các bộ: TC, GD&ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- Thường trực TU, Thường trực HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Như khoản 3 Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT&TH HP, Báo Hải Phòng
- Công TTĐT thành phố;
- Công báo thành phố;
- CVP, PCVP Tr.H.Kiên;
- Phòng NCKTGS;
- CV: GD;
- Lưu: VT.

**Lê Khắc Nam**

**PHỤ LỤC I**

**BẢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG MẦM NON**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

STT	Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (nhóm trẻ 3-12 tháng)	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non
	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (nhóm trẻ 12-24 tháng)	Bộ	01 bộ/lớp	
	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (nhóm trẻ 24-36 tháng)	Bộ	01 bộ/lớp	
	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (lớp mẫu giáo 3-4 tuổi)	Bộ	01 bộ/lớp	
	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (lớp mẫu giáo 4-5 tuổi)	Bộ	01 bộ/lớp	
	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (lớp mẫu giáo 5-6 tuổi)	Bộ	01 bộ/lớp	

2	Thiết bị nhập vai nghề nghiệp	Bộ dụng cụ nhập vai nhà bếp	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai kỹ sư cơ khí	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai xây dựng	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai chăm sóc em bé	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai siêu thị	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai ăn uống	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai bác sỹ	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ lao động	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ lau dọn giặt là	Bộ	01 bộ/lớp	
		Bộ dụng cụ nhập vai trang điểm	Bộ	01 bộ/lớp	
3	Thiết bị lắp ghép tạo hình sáng tạo	Bộ lắp ghép tạo hình dành cho nhà trẻ	Bộ	01 bộ/5 trẻ	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Bộ lắp ghép tạo hình cho mẫu giáo	Bộ	01 bộ/5 trẻ	
		Bộ gạch sáng tạo	Bộ	01 bộ/9 trẻ	
		Bộ lắp ghép hình học	Bộ	01 bộ/5 trẻ	
		Bộ lắp ghép tạo hình theo chủ đề	Bộ	01 bộ/7 trẻ	
4	Thiết bị phát triển vận động thông minh	Bộ đồi núi	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Bộ dòng sông	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Bộ đá sỏi	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Bộ đĩa phát triển các xúc giác	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Bộ vận động đa năng tự xây dựng	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Nón xoay	Cái	1 cái/18 trẻ	
		Bộ đồ chơi câu cá	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Bộ vận động san hô	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
		Cà kheo	Cái	1 cái/18 trẻ	
		Bộ vận động tay và chân	Bộ	1 bộ/18 trẻ	
5	Thiết bị, đồ dùng nhà bếp phục vụ nuôi dưỡng,	Tủ lạnh (lưu mẫu thức ăn và bảo quản thực phẩm)	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp	
		Bếp ga công nghiệp	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp	
		Tủ nấu cơm công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/nhà	

chăm sóc trẻ			bếp
	Tủ sấy khăn cho trẻ	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Nồi nấu cháo công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm sống - chín	Bộ	02 bộ/nhà bếp
	Máy xay thịt	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Máy xay sinh tố (công suất lớn)	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Máy thái rau, củ	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Bàn inox các loại (bàn sơ chế thực phẩm sống, bàn chế biến thực phẩm chín, bàn chia ăn,...)	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
	Bồn ngâm, rửa rau	Chiếc	02 chiếc/nhà bếp
	Tủ sấy bát	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Tủ/giá để dụng cụ nhà bếp	Chiếc	03 chiếc/nhà bếp
	Đồ dùng ăn uống (bát, thìa, đĩa, muối, khay chia...)	Bộ	01 bộ/nhà bếp
	Xe đẩy thức ăn	Chiếc	03 chiếc/nhà bếp
	Cân thực phẩm	Chiếc	02 chiếc/nhà bếp
	Hệ thống quạt thông gió, hút mùi	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
	Hệ thống cửa chống côn trùng	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
Máy lọc nước uống tinh khiết 100 L/h	Chiếc	01 chiếc/điểm trường	
6 Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người
	Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng

		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
7	Phòng giáo dục nghệ thuật	Bàn, ghế của trẻ và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.
		Gương tường	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Giống múa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
8	Phòng hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế của trẻ và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
9	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
10	Phòng cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học	Máy tính bảng	Chiếc	18 chiếc/phòng	
		Màn hình tương tác	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tai nghe	Chiếc	30 bộ/phòng	
		Bàn, ghế của trẻ và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
11	Thư viện	Tủ/giá đựng sách, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.
		Bàn, ghế cho trẻ	Bộ	01 bộ/phòng	
12	Phòng y tế	Thuốc thông thường và thiết bị y tế	Danh	01 danh	Theo Thông tư số

			mục	mục/phòng	07/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc không kê đơn
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	13/2016/TTLT/BYT- BGDDT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.
		Bàn, ghế của nhân viên y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
13	Thiết bị, đồ chơi ngoài trời	Bập bênh	Chiếc	Số lượng thiết bị phụ thuộc vào quy mô số lượng học sinh, diện tích sân chơi của mỗi nhà trường	Theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non.
		Thú nhún	Chiếc		
		Xích đu	Chiếc		
		Cầu trượt	Chiếc		
		Đu quay/ Mâm quay	Chiếc		
		Các loại xe (xe đạp chân, ô tô đạp chân, xe lắc,...)	Chiếc		
		Cầu thăng bằng	Chiếc		
		Thang leo	Chiếc		
		Thiết bị chơi với bóng	Chiếc		
		Bộ vận động leo tuột	Bộ		
		Bộ vận động ngôi nhà	Bộ	2 bộ/trường	
		Xe đạp chân Rider	Chiếc	5 chiếc/trường	
		Xe đạp chân Tricycle	Chiếc	5 chiếc/trường	
		Xe đạp chân Ben Hur	Chiếc	5 chiếc/trường	
		Xe đạp taxi đơn	Chiếc	5 chiếc/trường	
		Xe đạp Viking Tricycle medium	Chiếc	5 chiếc/trường	
		Xe đạp chân chở hàng	Chiếc	5 chiếc/trường	
14	Thiết bị khác	Máy tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm lập kế hoạch, soạn giáo	Phần	01 phần	



	án	mềm	mềm/lớp
	Phần mềm tính định lượng khẩu phần dinh dưỡng	Phần mềm	01 phần mềm/trường
	Phần mềm thu ăn và các khoản thu trong nhà trường	Phần mềm	01 phần mềm/trường
	Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp
	Máy giặt	Chiếc	02 chiếc/trường
	Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường
	Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường
	Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường
	Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp
	Thảm trải sàn	Bộ	01 bộ/lớp
	Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận

## PHỤ LỤC II

### BẢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Thiết bị dạy học cho các phòng học môn Khoa học - Công nghệ			Theo Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1.
	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1	Bộ	01 bộ/lớp	
	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số



		2			15/2009/TT-BGDĐT
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3	Bộ	01 bộ/lớp	ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5	Bộ	01 bộ/lớp	
2	Thiết bị, đồ dùng nhà bếp phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh	Tủ lạnh (lưu mẫu thức ăn và bảo quản thực phẩm)	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp	
		Bếp ga công nghiệp	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp	
		Tủ nấu cơm công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Nồi nấu cháo công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm sống - chín	Bộ	02 bộ/ nhà bếp	
		Máy xay thịt	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Máy thái rau, củ	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Bàn inox các loại (bàn sơ chế thực phẩm sống, bàn chế biến thực phẩm chín, bàn chia ăn,...)	Hệ thống	01 hệ thống/ nhà bếp	
		Bồn ngâm, rửa rau	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Tủ sấy bát	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
		Tủ/giá để dụng cụ nhà bếp	Chiếc	03 chiếc/ nhà bếp	
		Đồ dùng ăn uống, (bát, thìa, đĩa, muôi, khay chia..)	Bộ	01 bộ/ nhà bếp	
		Xe đẩy thức ăn	Chiếc	03 chiếc/ nhà bếp	
		Cân thực phẩm	Chiếc	02 chiếc/ nhà bếp	

		Hệ thống quạt thông gió, hút mùi	Hệ thống	01 hệ thống/ nhà bếp	
		Hệ thống cửa chống côn trùng	Hệ thống	01 hệ thống/ nhà bếp	
		Máy lọc nước uống tinh khiết 100 L/h	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
3	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa núc	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
4	Phòng học môn Âm nhạc	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	18 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Đàn organ học âm nhạc	Chiếc	18 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
5	Phòng học môn Mỹ thuật	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	18 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ

					thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Giá vẽ học mỹ thuật	Chiếc	35 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
6	Phòng hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế của học sinh và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
7	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
8	Phòng học môn Ngoại ngữ	Máy vi tính để bàn cho học sinh	Chiếc	35 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tai nghe	Chiếc	1 bộ/học sinh	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	18 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKH-CN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
9	Phòng học môn Tin	Máy vi tính để bàn cho học sinh	Chiếc	35 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT

học	Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.  Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.	
	Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng		
	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	18 bộ/phòng		
10	Phòng thư viện	Tủ, giá để sách (04 tủ, 08 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.  Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	18 bộ/phòng	
11	Phòng y tế	Thuốc thông thường và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Theo Thông tư số 07/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh

				mục thuốc không kê đơn	
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.
		Cân và thước đo chiều cao của học sinh	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn, ghế của nhân viên y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
12	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm tính định lượng khẩu phần dinh dưỡng	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy soi vật thể hoặc Camera	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường	
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp	
		Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận	
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	
		Bàn ghế học sinh bán trú 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	

		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học	
13	Vận động ngoài trời	Bộ vận động liên hoàn	Bộ	1 bộ/trường	Theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025
		Bập bênh đứng	Chiếc	2 chiếc/trường	
		Bộ dụng cụ tập xoay eo cho trẻ	Bộ	2 bộ/trường	
		Bộ dụng cụ tập đi bộ trên không cho trẻ	Bộ	2 bộ/trường	
		Bộ dụng cụ tập thắt lưng cho trẻ	Bộ	2 bộ/trường	
14	Thiết bị dạy học hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học	Khối vuông 1 cm	Bộ	1 bộ/4 học sinh	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Khối vuông học đếm	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Khung học toán 10	Bộ	3 bộ/lớp	
		Khung từ học toán 5	Bộ	1 bộ/lớp	
		Tên lửa học đếm 10	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Cân so sánh cho giáo viên	Bộ	1 bộ/lớp	
		Cân so sánh cho học sinh	Bộ	1 bộ/lớp	
		Đồng hồ dành cho giáo viên	Bộ	1 bộ/lớp	
		Đồng hồ dành cho học sinh	Bộ	1 bộ/lớp	
		Que ghép hình học 2D3D	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Thiết bị xem mẫu vật	Bộ	1 bộ/6 học sinh	
		Bộ thu nhật mẫu vật	Bộ	1 bộ/6 học sinh	
		Màn hình cảm ứng	Bộ	1 bộ/lớp	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/lớp	
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	1 bản quyền/lớp	
Bộ lưu điện	Bộ	1 bộ/lớp			
Bộ thiết bị quản lý	Bộ	1 bộ/trường			
15	Phòng hoạt động trải nghiệm - STEAM	Khối vuông 1cm	Bộ	1 bộ/10 học sinh	
		Khối vuông tổng hợp	Bộ	1 bộ/ 4 học sinh	
		Khối vuông học đếm	Bộ	1 bộ/4 học sinh	

Khung học toán cho học sinh	Bộ	1 bộ/16 học sinh
Khung học toán 10	Bộ	1 bộ/16 học sinh
Bộ hình tròn phân số	Bộ	1 bộ/1 học sinh
Bánh xe đo quãng đường	Bộ	1 bộ/7 học sinh
Cân chia vạch	Bộ	1 bộ/7 học sinh
Cân đòn	Bộ	1 bộ/7 học sinh
Cân so sánh cho giáo viên	Bộ	1 bộ/1 giáo viên
Cân so sánh cho học sinh	Bộ	1 bộ/10 học sinh
Bình đo dung tích	Bộ	1 bộ/8 học sinh
Đồng hồ dành cho giáo viên	Bộ	1 bộ/1 giáo viên
Đồng hồ dành cho học sinh	Bộ	1 bộ/6 học sinh
Bộ ghép hình phẳng	Bộ	1 bộ/4 học sinh
Bộ ghép hình khối	Bộ	1 bộ/4 học sinh
Que ghép hình học 2D3D	Bộ	1 bộ/4 học sinh
Kính thiên văn	Bộ	2 bộ/phòng
Mô hình hệ hành tinh mặt trời	Bộ	5 bộ/phòng
Bộ thiết bị thu nhật mẫu vật	Bộ	1 bộ/8 học sinh
Bộ thu nhật mẫu vật	Bộ	1 bộ/8 học sinh
Thiết bị xem mẫu vật	Bộ	1 bộ/8 học sinh
Mô hình bộ phận cơ thể người	Bộ	5 bộ/phòng
Bộ lắp ghép cơ khí	Bộ	1 bộ/3 học sinh
Bộ tìm hiểu năng lượng gió	Bộ	1 bộ/3 học sinh
Bộ tìm hiểu năng lượng mặt trời	Bộ	1 bộ/3 học sinh
Bộ tìm hiểu năng lượng nước	Bộ	1 bộ/3 học sinh
Bộ tiêu bản côn trùng	Bộ	2 bộ/phòng
Robot cơ bản	Bộ	1 bộ/3 học sinh



	Robot ứng dụng	Bộ	1 bộ/3 học sinh
	Máy tính bảng	Chiếc	1 chiếc/3 học sinh
	Tủ sạc máy tính bảng	Cái	1 cái/phòng
	Sa bàn thi đấu robot	Cái	1 cái/phòng
	Giá để học liệu	Cái	6 cái/phòng
	Tủ nhỏ	Cái	2 cái/phòng
	Tủ để học liệu	Cái	2 cái/phòng
	Bàn học nhóm	Cái	8 cái/phòng
	Bảng từ trắng nhỏ	Cái	4 cái/phòng
	Bảng từ trắng lớn	Cái	1 cái/phòng
	Ghế dành cho giáo viên	Cái	1 cái/phòng
	Bộ thiết bị dạy học thông minh	Bộ	1 bộ/phòng

### PHỤ LỤC III

#### BẢNG TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn	
1	Thiết bị dạy học cho các phòng học môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 7	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 9	Bộ	01 bộ/lớp	
2	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa, mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	

		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
3	Phòng học môn Âm nhạc	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Đàn organ học âm nhạc	Chiếc	23 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng			
4	Phòng học môn Mỹ thuật	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Giá vẽ học mỹ thuật	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
5	Phòng hỗ trợ giáo dục	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	

	học sinh khuyết tật hòa nhập	Bàn, ghế của học sinh và giáo viên	Bộ	04 bộ/phòng	
6	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
7	Phòng học môn Tin học	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Máy vi tính để bàn	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
8	Phòng học môn Ngoại ngữ	Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tai nghe	Chiếc	01 bộ/học sinh	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	
9	Các phòng thực hành thí nghiệm	Bàn, ghế thí nghiệm của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm
		Bàn ghế thí nghiệm của học	Bộ	01 bộ/phòng	

	môn: Vật lý, Công nghệ, Hóa học, Sinh học	sinh (12 bàn, 45 ghế)			2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tủ đựng dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Giá để dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Xe đẩy phòng thí nghiệm	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Chậu rửa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Bộ điều khiển điện trung tâm	Bộ	01 bộ/phòng	
		Hệ thống điện cấp cho học sinh	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
10	Phòng thư viện	Tủ, giá để sách (05 tủ, 10 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ- BGDDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	
11	Phòng y tế	Thuốc thông thường và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Theo Thông tư số 07/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc không kê đơn.
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn, ghế của nhân viên y tế	Bộ	01 bộ/phòng	

					theo quy định về công tác y tế trường học.
12	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần, mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi và đề kiểm tra trực tuyến	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tổ chức thi phòng máy	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy soi vật thể hoặc Camera	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/Điểm trường	
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp	
		Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận	
		Máy lọc nước uống tinh khiết 150 L/h	Chiếc	02/trường/1000 HS trở lên	
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường

					trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học	
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/ 01 phòng học	
13	Lớp học tương tác	Màn hình cảm ứng	Bộ	1 bộ/lớp	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Loa	Chiếc	02 chiếc/lớp	
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	1 bản quyền/lớp	
		Bộ lưu điện	Bộ	1 bộ/lớp	
		Bộ thiết bị quản lý	Bộ	1 bộ/trường	
14	Phòng trải nghiệm - STEAM	Bộ thiết bị thực tế ảo VR	Bộ	1 bộ/45 học sinh	
		Phần mềm học liệu thực tế ảo	Bản quyền	1 bản quyền/45 học sinh	
		Bộ thu thập dữ liệu di động	Bộ	1 bộ/45 học sinh	
		Bộ năng lượng	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ quang học	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ pin hóa học	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ mạch điện cơ bản	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ khoa học khí nén và gas	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Kính hiển vi kỹ thuật số	Bộ	1 bộ/5 học sinh	
		Mô hình hệ hành tinh mặt trời	Bộ	1 bộ/9 học sinh	
		Mô hình bộ phận cơ thể con người AR	Bộ	1 bộ/9 học sinh	
		Bộ thiết bị gia công gỗ	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Robot	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Sa bàn thi đấu robot	Cái	1 cái/phòng	
		Máy tính bảng hiển thị và điều khiển	Cái	1 cái/4 học sinh	
		Tủ lưu trữ, bảo quản, sạc máy tính bảng	Cái	1 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị STEAM, MakerSpace	Bộ	1 bộ/phòng	

		Bàn thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên	
		Ghế thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên	
		Bàn thực hành của học sinh	Cái	18 cái/phòng	
		Ghế thực hành của học sinh	Cái	45 cái/phòng	
		Thùng đựng học liệu	Cái	19 cái/phòng	
		Hệ thống tủ kệ, giá treo	Hệ thống	1 hệ thống/phòng	
		Bộ thiết bị Smart Home	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị dạy học thông minh	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bộ định tuyến kết nối không dây	Bộ	1 bộ/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Máy hút bụi	Cái	1 cái/phòng	
		Bảng từ	Cái	1 cái/phòng	
		Kệ để dép	Cái	2 cái/phòng	
		Áo đồng phục phòng trải nghiệm	Cái	50 cái/phòng	
15	Khu vận động thể chất	Bộ phát triển thể chất liên hoàn	Bộ	1 bộ/trường	Theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025
		Bộ đu leo phát triển thể chất	Bộ	2 bộ/trường	
		Xích đu đa hướng	Bộ	2 bộ/trường	

#### PHỤ LỤC IV

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NỘI TRÚ, TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP- GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN, TRUNG TÂM TIN HỌC, TRUNG TÂM GIÁO DỤC KỸ THUẬT TỔNG HỢP HƯỚNG NGHIỆP VÀ BỒI DƯỠNG NHÀ GIÁO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)



**I. Trường trung học phổ thông, trường trung học phổ thông nội trú, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng)**

STT	Chủng loại		ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Thiết bị dạy học cho các phòng học môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 11	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 12	Bộ	01 bộ/lớp	
2	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
3	Phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế của học sinh và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
4	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
5	Phòng học môn Âm nhạc	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh

					trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Đàn organ học âm nhạc	Chiếc	23 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
6	Phòng học môn Mỹ thuật	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Giá vẽ học mỹ thuật	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
7	Phòng học môn Ngoại ngữ	Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tai nghe	Chiếc	01 bộ/học sinh	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục

					và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
8	Phòng học môn Tin học	Máy vi tính để bàn	Chiếc	45 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
9	Các phòng thực hành thí nghiệm môn: Vật lý, Công nghệ, Hóa học, Sinh học	Bàn, ghế thí nghiệm của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Bàn ghế thí nghiệm của học sinh (12 bàn, 45 ghế)	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ đựng dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Giá để dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Xe đẩy phòng thí nghiệm	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Chậu rửa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Bộ điều khiển điện trung tâm	Bộ	01 bộ/phòng	
		Hệ thống điện cấp cho học sinh	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
10	Phòng thư viện	Tủ, giá để sách (05 tủ, 10 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ- BGDĐT
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	

		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
11	Phòng y tế	Thuốc thiết yếu và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế ban hành Danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong Phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn, ghế làm việc	Bộ	01 bộ/phòng	
12	Thiết bị, đồ dùng nhà bếp phục vụ nuôi dưỡng,	Tủ lạnh (lưu mẫu thức ăn và bảo quản thực phẩm)	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp	
		Bếp ga công nghiệp	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp	
		Tủ nấu cơm công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/ nhà	

chăm sóc học sinh nội trú			bếp
	Nồi nấu cháo công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp
	Dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm sống - chín	Bộ	02 bộ/ nhà bếp
	Máy xay thịt	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Máy thái rau, củ	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp
	Bàn inox các loại (bàn sơ chế thực phẩm sống, bàn chế biến thực phẩm chín, bàn chia ăn,...)	Hệ thống	01 hệ thống/ nhà bếp
	Bồn ngâm, rửa rau	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Tủ sấy bát	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
	Tủ/giá để dụng cụ nhà bếp	Chiếc	03 chiếc/ nhà bếp
	Đồ dùng ăn uống (bát, thìa, đĩa, muôi, khay chia...)	Bộ	01 bộ/ nhà bếp
	Xe đẩy thức ăn	Chiếc	03 chiếc/ nhà bếp
	Cân thực phẩm	Chiếc	02 chiếc/ nhà bếp
	Hệ thống quạt thông gió, hút mùi	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
	Hệ thống cửa chống côn trùng	Hệ thống	01 hệ thống/ nhà bếp
Máy lọc nước uống tinh khiết 100 L/h	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp	
13 Phòng ở nội trú cho học sinh	Giường đơn 02 tầng	Chiếc	02 học sinh/giường
	Chăn ấm đơn	Chiếc	01 chiếc/học sinh
	Màn đơn	Chiếc	01 chiếc/học sinh
	Chiếu đơn	Chiếc	01 chiếc/học sinh
	Quạt treo tường	Chiếc	04 chiếc/phòng

14	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi và đề kiểm tra trực tuyến	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tổ chức thi phòng máy	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Ti vi 55 inch	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp	
		Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận	
		Máy lọc nước uống tinh khiết 150 L/h	Chiếc	02/trường/1000 HS trở lên	
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học	
Tủ đựng thiết bị dạy học tại	Chiếc	01 chiếc/ 01			

		lớp		phòng học	
18	Lớp học tương tác	Màn hình cảm ứng	Bộ	1 bộ/lớp	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW).
		Loa	Chiếc	02 chiếc/lớp	
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	1 bản quyền/lớp	
		Bộ lưu điện	Bộ	1 bộ/lớp	
		Bộ thiết bị quản lý	Bộ	1 bộ/trường	
19	Phòng trải nghiệm - STEAM	Bộ thu thập dữ liệu di động	Bộ	1 bộ/45 học sinh	
		Bộ thiết bị thực tế ảo	Bộ	1 bộ/45 học sinh	
		Phần mềm học liệu thực tế ảo	Bản quyền	1 bản quyền/45 học sinh	
		Robot thi đấu	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Robot thông minh	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị robot công nghiệp	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Máy in 3D	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Bộ thiết bị thực hành cơ khí	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị điện tử cơ bản	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Sa bàn thi đấu robot	Cái	1 cái/phòng	
		Máy vi tính xách tay dùng thiết kế và lập trình	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Máy tính bảng	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Tủ lưu trữ máy tính bảng	Cái	1 cái/phòng	
		Bộ công cụ STEAM, MakerSpace	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bàn thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên	
		Ghế thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên	
		Bàn thực hành của học sinh	Cái	18 cái/phòng	
		Ghế thực hành của học sinh	Cái	45 cái/phòng	
		Thùng đựng học liệu	Cái	19 cái/phòng	
		Hệ thống tủ kệ, giá treo	Hệ thống	1 hệ thống/phòng	
Bộ thiết bị Smart Home	Bộ	1 bộ/phòng			
Bộ thiết bị dạy học thông	Bộ	1 bộ/phòng			



		minh			
		Bộ định tuyến kết nối không dây	Bộ	1 bộ/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Máy hút bụi	Cái	1 cái/phòng	
		Bảng từ	Cái	1 cái/phòng	
		Kệ để dép	Cái	2 cái/phòng	
		Áo đồng phục phòng trải nghiệm	Cái	50 cái/phòng	
20	Khu vận động thể chất	Bộ phát triển thể chất tổng hợp	Bộ	1 bộ/trường	Theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025
		Bộ phát triển thể chất tổng hợp 2	Bộ	1 bộ/trường	

## II. Trung tâm Tin học

STT		Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Phòng máy tổ chức thi và cấp chứng chỉ Tin học căn bản	Máy vi tính để bàn	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Bàn ghế máy vi tính (01 bàn + 01 ghế)	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Máy chủ	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Máy in	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Thiết bị lưu trữ số liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống mạng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Hệ thống Camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
2	Phòng máy bồi dưỡng tin học cho cán bộ giáo viên	Máy vi tính để bàn	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Bàn ghế máy vi tính (01 bàn + 01 ghế)	Chiếc	45 bộ/phòng	
		Máy chiếu	Bộ	04 chiếc/phòng	

	Thiết bị đa phương tiện	Bộ	02 chiếc/phòng
--	-------------------------	----	----------------

### III. Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Bồi dưỡng nhà giáo

STT	Tên phòng	Chủng loại thiết bị	Đơn vị tính	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Phòng Điện dân dụng	Bàn, ghế của học sinh 04 chỗ ngồi	Bộ	10 bộ/phòng	
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Quạt làm mẫu cho học sinh	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Máy biến áp	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Máy bơm nước	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Công tơ điện	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Đồng hồ vạn năng	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Đồng hồ Am pe kế	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Đồng hồ Vôn kế	Chiếc	04 chiếc/phòng	
Đồng hồ Ôm kế	Chiếc	04 chiếc/phòng			
2	Phòng Điện tử	Bàn, ghế của học sinh 04 chỗ ngồi	Bộ	10 bộ/phòng	
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Ti vi LED	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Đầu kỹ thuật số	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Đầu VIDEO	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Đồng hồ vạn năng	Chiếc	25 chiếc/phòng	
Mỏ hàn	Chiếc	25 chiếc/phòng			
3	Phòng Điện	Bàn, ghế của học sinh 04	Bộ	10 bộ/phòng	

	lạnh	chỗ ngồi		
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy điều hòa 2 cục	Bộ	02 bộ/phòng
		Máy điều hòa 1 cục	Cái	02 cái/phòng
		Tủ lạnh	Chiếc	02 chiếc/phòng
		Hệ thống sơ đồ dàn trải máy điều hòa, tủ lạnh	Bộ	02 bộ/phòng
4	Phòng Sửa chữa xe máy	Bàn, ghế của học sinh 04 chỗ ngồi	Bộ	10 bộ/phòng
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Xe máy	Chiếc	02 chiếc/phòng
		Bàn nâng	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy nén khí	Bộ	01 bộ/phòng
		Giá sắt để đồ có ngăn	Chiếc	02 chiếc/phòng
5	Phòng Cắt may	Ghế của học sinh 01 chỗ ngồi	Chiếc	30 chiếc/phòng
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy may công nghiệp	Chiếc	25 chiếc/phòng
		Máy vắt sủ	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Bàn cắt	Chiếc	03 chiếc/phòng
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng
6	Phòng Nấu ăn - Vi sinh dinh dưỡng	Bàn, ghế của học sinh 04 chỗ ngồi	Bộ	10 bộ/phòng
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng

		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Tủ lạnh	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Bếp ga đơn	Chiếc	06 chiếc/phòng
		Bình ga	Bình	03 bình/phòng
		Bàn ăn	Chiếc	04 chiếc/phòng
		Ghế ăn	Chiếc	30 cái/phòng
		Máy xay sinh tố	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Lò vi sóng	Cái	01 cái/phòng
7	Phòng Tin học - Ngoại ngữ	Máy vi tính để bàn	Chiếc	23 chiếc/phòng
		Loa máy vi tính	Chiếc	45 chiếc/phòng
		Tai nghe	Chiếc	45 bộ/phòng
		Bàn, ghế của học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng
8	Lớp học tương tác	Màn hình cảm ứng 86 inch	Bộ	01 bộ/lớp
		Loa	Bộ	01 bộ/lớp
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	01 bản quyền/lớp
		Bộ lưu điện	Bộ	01 bộ/lớp
		Bộ thiết bị quản lý	Bộ	01 bộ/phòng
9	Phòng trải nghiệm - STEAM	Bộ thu thập dữ liệu di động	Bộ	01 bộ/phòng
		Bộ thiết bị thực tế ảo	Bộ	01 bộ/phòng
		Phần mềm học liệu thực tế ảo	Bản quyền	01 bản quyền/phòng
		Robot thi đấu	Bộ	05 bộ/phòng
		Robot thông minh	Bộ	05 bộ/phòng
		Bộ thiết bị robot công nghiệp	Bộ	05 bộ/phòng

		Máy in 3D	Bộ	05 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị thực hành cơ khí	Bộ	05 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị điện tử cơ bản	Bộ	05 bộ/phòng	
		Sa bàn thi đấu robot	Bộ	01 cái/phòng	
		Máy vi tính xách tay dùng thiết kế và lập trình	Bộ	05 bộ/phòng	
		Máy tính bảng	Bộ	05 bộ/phòng	
		Tủ lưu trữ máy tính bảng	Bộ	01 cái/phòng	
		Bộ công cụ STEAM, MakerSpace	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn thực hành	BỔ	19 cái/phòng	
		Ghế thực hành	Bộ	46 cái/phòng	
10	Phòng họp	Bàn, ghế làm việc (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/01 phòng	
11	Phòng Thư viện	Tủ, giá để sách (05 tủ, 10 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ- BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học

					cơ sở, trường trung học phổ thông.
12	Phòng y tế	Thuốc thiết yếu và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế ban hành Danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong Phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.
		Thuốc và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	
13	Thiết bị khác	Máy vi tính để bàn cho cán bộ, giáo viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Máy vi tính để bàn cho học sinh	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi và đề kiểm tra trực tuyến	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tổ chức thi phòng máy	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Tivi 55 inch	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ	01 hệ thống/trường	

		thống	
	Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp
	Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận
	Máy lọc nước uống tinh khiết 150L/h	Chiếc	02 chiếc/trường/1000hs trở 1 lên

## PHỤ LỤC V

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG PHỔ THÔNG CÓ NHIỀU CẤP HỌC (TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn	
1	Thiết bị dạy học cho các phòng học môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 7	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 8	Bộ	01 bộ/lớp	



		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 9	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 11	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 12	Bộ	01 bộ/lớp	
2	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
3	Phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế của học sinh và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
4	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
5	Phòng học môn Âm nhạc	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Đàn organ học âm nhạc	Chiếc	23 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	

		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
6	Phòng học môn Mỹ thuật	Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Giá vẽ học mỹ thuật	Chiếc	45 chiếc/phòng	ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
7	Phòng học môn Ngoại ngữ	Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tai nghe	Chiếc	01 bộ/học sinh	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
8	Phòng học môn Tin học	Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	

		Máy vi tính để bàn	Chiếc	45 chiếc/phòng	26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.  Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	
9	Các phòng thực hành thí nghiệm môn: Vật lý, Công nghệ, Hóa học, Sinh học	Bàn, ghế thí nghiệm của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Bàn ghế thí nghiệm của học sinh (12 bàn, 45 ghế)	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ đựng dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Giá để dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Xe đẩy phòng thí nghiệm	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Chậu rửa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Bộ điều khiển điện trung tâm	Bộ	01 bộ/phòng	
Hệ thống điện cấp cho học sinh	Hệ thống	01 hệ thống/phòng			
10	Phòng thư viện	Tủ, giá để sách (05 tủ, 10 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	
					Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-

					BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
11	Phòng y tế	Thuốc và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Theo Thông tư số 07/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc không kê đơn; Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế ban hành Danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong Phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn, ghế cho nhân viên y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
12	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi và đề kiểm tra trực tuyến	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tổ chức thi phòng máy	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tuyển sinh lớp 10	Phần	01 phần	

		trung học phổ thông	mềm	mềm/trường	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp	
		Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận	
		Máy lọc nước uống tinh khiết 150 L/h	Chiếc	02/trường/1000 HS trở lên	
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học	
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/ 01 phòng học	
13	Thiết bị cho lớp học tương tác	Màn hình cảm ứng	Bộ	1 bộ/lớp	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Loa	Chiếc	02 chiếc/lớp	
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	1 bản quyền/lớp	
		Bộ lưu điện	Bộ	1 bộ/lớp	
		Bộ thiết bị quản lý	Bộ	1 bộ/trường	
14	Phòng trải nghiệm - STEAM	Bộ thu thập dữ liệu di động	Bộ	1 bộ/45 học sinh	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện
		Bộ thiết bị thực tế ảo	Bộ	1 bộ/45 học sinh	

		Phần mềm học liệu thực tế ảo	Bản quyền	1 bản quyền/45 học sinh	giáo dục-đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Robot thi đấu	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Robot thông minh	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị robot công nghiệp	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Máy in 3D	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Bộ thiết bị thực hành cơ khí	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị điện tử cơ bản	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Sa bàn thi đấu robot	Cái	1 cái/phòng	
		Máy vi tính xách tay dùng thiết kế và lập trình	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Máy tính bảng	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Tủ lưu trữ máy tính bảng	Cái	1 cái/phòng	
		Bộ công cụ STEAM, MakerSpace	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bàn thực hành	Cái	19 cái/phòng	
		Ghế thực hành	Cái	46 cái/phòng	
		Thùng đựng học liệu	Cái	19 cái/phòng	
		Hệ thống tủ kệ, giá treo	Hệ thống	1 hệ thống/phòng	
		Bộ thiết bị Smart Home	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị dạy học thông minh	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bộ định tuyến kết nối không dây	Bộ	1 bộ/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Máy hút bụi	Cái	1 cái/phòng	
		Bảng từ	Cái	1 cái/phòng	
		Kệ để dép	Cái	2 cái/phòng	
		Áo đồng phục phòng trải nghiệm	Cái	50 cái/phòng	
15	Khu vận động thể	Bộ phát triển thể chất tổng hợp	Bộ	1 bộ/trường	Theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày

chất	Bộ phát triển thể chất tổng hợp 2	Bộ	1 bộ/trường	17/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025
------	-----------------------------------	----	-------------	--

## PHỤ LỤC VI

### BẢNG TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG CHO TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT (TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN TRẦN PHÚ, TRƯỜNG KHIẾM THỊ, TRƯỜNG KHIẾM THÍNH)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

#### I. Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Phú

STT	Chủng loại		ĐVT	Định mức sử dụng	Tiêu chuẩn
1	Thiết bị dạy học cho các môn Vật lý, Hóa học Sinh học, Tin học, Ngoại ngữ	Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10	Bộ	01 bộ/lớp	Theo Thông tư số 38/2011/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục tối thiểu thiết bị dạy học môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Ngoại ngữ - Trường trung học phổ thông chuyên.
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 11	Bộ	01 bộ/lớp	
		Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 12	Bộ	01 bộ/lớp	
2	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn, 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng	
3	Phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế của học sinh và giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	

4	Phòng giáo dục thể chất	Máy tập/thiết bị chuyên dụng	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
5	Phòng học môn Âm nhạc	Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Đàn organ học âm nhạc	Chiếc	23 chiếc/phòng	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKH-CN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.		
6	Phòng học môn Mỹ thuật	Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Giá vẽ học mỹ thuật	Chiếc	45 chiếc/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng dạy học	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	



					hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
7	Phòng học môn Ngoại ngữ.	Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Tai nghe	Chiếc	01 bộ/học sinh	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
8	Phòng học môn Tin học	Máy vi tính để bàn cho học sinh	Chiếc	45 chiếc/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.

9	Các phòng thực hành thí nghiệm môn: Vật lý, Công nghệ, Hóa học, Sinh học	Bàn, ghế thí nghiệm của giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.
		Bàn ghế thí nghiệm của học sinh (12 bàn, 45 ghế)	Bộ	01 bộ/phòng	
		Tủ đựng dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Giá để dụng cụ thí nghiệm	Chiếc	04 chiếc/phòng	
		Xe đẩy phòng thí nghiệm	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Chậu rửa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Bộ điều khiển điện trung tâm	Bộ	01 bộ/phòng	
		Hệ thống điện cấp cho học sinh	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
10	Phòng thư viện	Tủ, giá để sách (05 tủ, 10 giá)	Bộ	01 bộ/phòng	Theo Quyết định số 01/2003/QĐ- BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/phòng	
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	05 bộ/phòng	
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng	
		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng	
11	Phòng y tế	Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	23 bộ/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Thuốc và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng	Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ Y tế ban hành Danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong Phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung

					học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng	Theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học
		Giường y tế	Bộ	01 bộ/phòng	
		Bàn, ghế làm việc	Bộ	01 bộ/phòng	
12	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp	
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp	
		Phần mềm quản lý ngân hàng đề thi và đề kiểm tra trực tuyến	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tổ chức thi phòng máy	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Phần mềm tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông	Phần mềm	01 phần mềm/trường	
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp	
		Máy hút bụi	Chiếc	01 chiếc/trường	
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/trường	
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp	
		Dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải	Bộ	01 bộ/lớp, bộ phận	
		Máy lọc nước uống tinh khiết 150 L/h	Chiếc	02/trường/1000 HS trở lên	
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh	Theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và

					Đào tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.
		Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học	
		Tủ đựng thiết bị dạy học tại lớp	Chiếc	01 chiếc/ 01 phòng học	
13	Thiết bị cho lớp học tương tác	Màn hình cảm ứng	Bộ	1 bộ/lớp	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Loa	Chiếc	02 chiếc/lớp	
		Phần mềm quản lý	Bản quyền	1 bản quyền/lớp	
		Bộ lưu điện	Bộ	1 bộ/lớp	
		Bộ thiết bị quản lý	Bộ	1 bộ/trường	
14	Phòng trải nghiệm - STEAM	Bộ thu thập dữ liệu di động	Bộ	1 bộ/45 học sinh	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Bộ thiết bị thực tế ảo	Bộ	1 bộ/45 học sinh	
		Phần mềm học liệu thực tế ảo	Bản quyền	1 bản quyền/45 học sinh	
		Robot thi đấu	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Robot thông minh	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị robot công nghiệp	Bộ	1 bộ/8 học sinh	
		Máy in 3D	Bộ	1 bộ/8 học sinh	Bộ thiết bị đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm (Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW)
		Bộ thiết bị thực hành cơ khí	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Bộ thiết bị điện tử cơ bản	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Sa bàn thi đấu robot	Cái	1 cái/phòng	
		Máy vi tính xách tay dùng thiết kế và lập trình	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Máy tính bảng	Bộ	1 bộ/4 học sinh	
		Tủ lưu trữ máy tính bảng	Cái	1 cái/phòng	
		Bộ công cụ STEAM, MakerSpace	Bộ	1 bộ/phòng	
Bàn thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên			

		Ghế thực hành của giáo viên	Cái	01 cái/giáo viên	
		Bàn thực hành của học sinh	Cái	18 cái/phòng	
		Ghế thực hành của học sinh	Cái	45 cái/phòng	
		Thùng đựng học liệu	Cái	19 cái/phòng	
		Hệ thống tủ kệ, giá treo	Hệ thống	1 hệ thống/phòng	
		Bộ thiết bị Smart Home	Bo	1 bộ/phòng	
		Bộ thiết bị dạy học thông minh	Bộ	1 bộ/phòng	
		Bộ định tuyến kết nối không dây	Bộ	1 bộ/phòng	
		Loa	Chiếc	02 chiếc/phòng	
		Máy hút bụi	Cái	1 cái/phòng	
		Bảng từ	Cái	1 cái/phòng	
		Kệ để dép	Cái	2 cái/phòng	
		Áo đồng phục phòng trải nghiệm	Cái	50 cái/phòng	
15	Khu vận động thể chất	Bộ phát triển thể chất tổng hợp	Bộ	1 bộ/trường	Theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025
		Bộ phát triển thể chất tổng hợp 2	Bộ	1 bộ/trường	

## II. Trường Khiêm thị

STT	Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng	
1	Thiết bị nhà bếp, nhà ăn, khu nội trú học sinh khiếm thị, dạy phục hồi chức năng, kỹ năng sống	Bàn + ghế phục vụ bếp ăn học sinh (01 bàn, 06 ghế)	Bộ	20 bộ/nhà ăn
		Tủ cấp đông, tủ lạnh	Cái	1 cái/nhà bếp
		Máy rửa bát, sấy bát	Cái	1 cái/nhà bếp

	Máy giặt	Cái	3 cái/khu nội trú
	Máy, tủ sấy quần áo	Cái	1 cái/khu nội trú
	Máy hút bụi	Cái	2 cái/khu nội trú
Thiết bị phòng nhìn kém	Bàn học cho học sinh nhìn kém	Bộ	01 bộ/01 học sinh
	Bộ đèn nháy (rèn nhìn cho học sinh nhìn kém)	Bộ	01 bộ/ 05 học sinh
Thiết bị phòng in chữ nổi	Máy in chữ nổi	Cái	03 cái/phòng
Thiết bị phòng tin học	Máy tính cây	Bộ	08 bộ/phòng
	Tai nghe phục vụ học sinh khiếm thị học vi tính	Chiếc	01 chiếc/ 01 học sinh
Thiết bị dạy trình chiếu	Máy tính xách tay (cho giáo viên)	Cái	01 cái/01 giáo viên
	Bút điện tử	Cái	01 cái/ 01 giáo viên
	Máy chiếu	Cái	01 cái/01 lớp
Thiết bị định hướng nghề	Đàn bầu	Cái	01 cái/ 01 học sinh
	Đàn nguyệt	Cái	01 cái/ 01 học sinh
	Đàn ORGAN các loại	Cái	01 cái/ 01 học sinh
	Đàn tranh	Cái	01 cái/ 01 học sinh
	Trống tây	Bộ	01 cái/ 01 phòng
	Hạt các loại phục vụ dạy nghề + Kéo cắt, dây kẽm đi kèm	Kg	05kg/01 học sinh
Phòng hội trường: Sinh hoạt ngoại khóa và dạy âm nhạc	Loa, Âm ly, Micro	Bộ	01 bộ/phòng
Phòng phục hồi chức năng	Ghế cân bằng cảm giác	Cái	01 cái/10 học sinh
	Bộ xà đơn, xà kép	Bộ	02 bộ/ trường
	Máy tập phục hồi chức năng vận động	Cái	01 cái/10 học sinh

		Máy tập vận động (băng truyền, máy đạp...)	Cái	01 cái/10 học sinh
		Trụ hơi thể thao hỗ trợ vận động	Cái	01 cái/10 học sinh
2	Thiết bị dạy cá nhân, tự phục vụ	Bộ thẻ 30 kỹ năng tự phục vụ bản thân cho học sinh	Bộ	01 bộ/01 lớp
	Thiết bị phòng đa năng	Bóng gai to	Quả	01 quả/10 học sinh
		Bộ tập vận động giảm tăng động	Bộ	01 bộ/01 lớp
		Đệm mút thể thao	Tấm	05 tấm/01 học sinh
		Bóng rổ	Quả	01 quả/01 học sinh
		Dây kéo co tập thể	Chiếc	01 dây/06 học sinh
		Bóng chuông	Quả	01 quả/02 học sinh
		Bóng nhảy thăng bằng	Quả	01 quả/05 học sinh
		Bóng bàn rèn thể lực và tập trung cho trẻ	Quả	05 quả/01 học sinh
		Vòng tập thể dục	Chiếc	01 chiếc/01 học sinh
		Thảm tập các loại	Chiếc	05 chiếc/01 học sinh
	Dây nhảy đơn	Chiếc	01 chiếc/01 học sinh	
	Thiết bị định hướng, di chuyển	Khăn bịt mắt	Chiếc	01 chiếc/01 học sinh
		Gậy tập thể dục, định hướng di chuyển	Cây	01 cây/01 học sinh
Thiết bị lớp kiểm thị	Bảng viết chữ nổi + bút cầm	Bộ	01 bộ/01 học sinh	
	Đồng hồ nổi	Chiếc	01 chiếc/02 học sinh	
	Bộ khảo sát đánh giá nhìn kém	Bộ	01 bộ/ 05 học sinh	

		Giấy viết chữ nổi	Ram	50ram/01 học sinh
		Bảng cảm, con cảm chữ nổi	Bộ	01 bộ/01 học sinh
		Bộ đồ dùng khoa học lớp 4+5	Bộ	02 bộ/01 lớp
Thiết bị Lớp học khuyết tật trí tuệ, khiếm thị		Thẻ học thông minh cho bé học đếm	Bộ	01 bộ/01 học sinh
		Giáo cụ cảm quan cảm giác và trò chơi ghép cặp	Bộ	02 bộ/01 lớp
		Bộ ghép hình	Bộ	02 bộ/01 lớp
		Bảng lưới mỹ thuật	Bộ	01 bộ/01 học sinh

### III. Trường Khiếm thính

STT		Chủng loại	ĐVT	Định mức sử dụng
1	Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho GDTH theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ đồ dùng toán lớp 1 cánh điều của giáo viên	Bộ	06 bộ/06 lớp
		Bộ đồ dùng tiếng việt lớp 1 cánh điều của giáo viên	Bộ	06 bộ/06 lớp
		Bộ đồ dùng toán lớp 1 cánh điều của học sinh	Bộ	01 bộ/01 trẻ
		Bộ đồ dùng tiếng việt lớp 1 cánh điều của học sinh	Bộ	01 bộ/01 trẻ
		Bộ tranh mỹ thuật lớp 1, 2, 3, 4, 5 của giáo viên	Bộ	01 bộ/01 lớp
		Bộ chữ số mẫu tập viết lớp 1, 2, 3, 4, 5 của giáo viên	Bộ	01 bộ/lớp
		Bộ tranh kể chuyện lớp 1, 2, 3, 4, 5	Bộ	01 bộ/lớp
		Bộ tranh tập đọc lớp 1, 2, 3, 4, 5	Bộ	01 bộ/lớp
		Bộ đồ dùng các môn học lớp 1,2,3,4,5 (toán, tiếng việt, TN&XH, Kỹ thuật, Lịch sử, Địa lý, Khoa học)	Bộ	01 bộ/lớp
2	Đồ dùng, thiết bị hỗ trợ dạy học	Bộ tranh lô tô về các chủ đề (gia đình, động vật, phương tiện giao thông, hoa quả, nghề nghiệp, phong cảnh, hiện tượng thiên nhiên, mùa, đồ dùng gia đình)	Bộ	01 bộ/01 học sinh
		Máy trợ thính	Bộ	01 bộ/01 học sinh
		Nam châm gắn bảng	Bộ	01 chiếc/phòng



		Thước dài 70 cm	Bộ	01 chiếc/phòng
		Bảng phụ	Bộ	01 chiếc/phòng
		Máy chiếu vật thể	Bộ	01 chiếc/phòng
		Tivi 42 ịch	Bộ	01 chiếc/phòng
		Bàn giáo viên	Bộ	01 chiếc/phòng
		Bàn học sinh	Bộ	01 chiếc/phòng
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
3	Thiết bị, đồ dùng nhà bếp phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh	Tủ lạnh (lưu mẫu thức ăn và bảo quản thực phẩm)	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp
		Bếp ga công nghiệp	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
		Tủ nấu cơm công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Tủ sấy khăn cho học sinh	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm sống - chín	Bộ	02 bộ/nhà bếp
		Máy xay thịt	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Máy xay sinh tố (công suất lớn)	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Máy thái rau, củ	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Bàn inox các loại (bàn sơ chế thực phẩm sống, bàn chế biến thực phẩm chín, bàn chia ăn,...)	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
		Bồn ngâm, rửa rau	Chiếc	02 chiếc/nhà bếp
		Tủ sấy bát	Chiếc	01 chiếc/nhà bếp
		Tủ/giá để dụng cụ nhà bếp	Chiếc	03 chiếc/nhà bếp
		Đồ dùng ăn uống (bát, thìa, đĩa, muôi, khay chia...)	Bộ	01 bộ/nhà bếp
		Xe đẩy thức ăn	Chiếc	02 chiếc/nhà bếp
		Cân thực phẩm	Chiếc	02 chiếc/nhà bếp
		Hệ thống quạt thông gió, hút mùi	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
		Hệ thống cửa chống côn trùng	Hệ thống	01 hệ thống/nhà bếp
		Máy lọc nước uống tinh khiết 100 L/h	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp
		Máy giặt công nghiệp	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp

		Máy ép hoa quả	Chiếc	01 chiếc/ nhà bếp
		Nồi to 50 lít	Chiếc	02 chiếc/ nhà bếp
		Chăn bông	Chiếc	01 chiếc/ học sinh
4	Phòng họp	Bàn, ghế (gồm 01 bàn 02 ghế)	Bộ	01 bộ/02 người
		Hệ thống âm thanh, loa mic	Hệ thống	01 hệ thống/phòng
		Máy chiếu, màn chiếu	Bộ	01 bộ/phòng
5	Phòng dạy nghề may	Bàn, ghế của học sinh	Bộ	01 bộ/ học sinh
		Gương tường	Chiếc	02 chiếc/phòng
		Máy may	Bộ	01 bộ/ học sinh
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
6	Phòng dạy nghề điện mộc	Máy bào gỗ	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy khoan bê tông	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Máy khoan gỗ	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
7	Phòng dạy nghề thủ công	Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Bộ dụng cụ khâu hạt (hạt khâu, dây cước, kéo,...)	Bộ	01 bộ/học sinh
		Bàn, ghế của học sinh	Bộ	01 bộ/02 học sinh
		Bàn, ghế của giáo viên	Bộ	01 bộ/ phòng
8	Phòng dạy cá nhân	Bảng phụ	Bộ	01 bộ/phòng
		Bàn, ghế của giáo viên và học sinh	Bộ	01 bộ/phòng
		Máy vi tính	Bộ	01 bộ/ phòng
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
9	Phòng học môn Tin học	Máy vi tính để bàn cho học sinh	Chiếc	10 chiếc/phòng
		Bàn ghế giáo viên	Bộ	01 bộ/phòng
		Tủ/giá đựng đồ dùng	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	10 bộ/phòng
10	Phòng Thư viện	Tủ, giá để sách (04 tủ, 08 giá)	Bộ	01 bộ/phòng
		Bàn ghế đọc cho giáo viên (01 bàn, 04 ghế)	Bộ	01 bộ/phòng
		Hệ thống chiếu sáng	Hệ thống	01 hệ thống/phòng

		Máy vi tính để bàn cho cán bộ thư viện	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Bàn ghế đọc cho học sinh 02 chỗ ngồi	Bộ	6 bộ/phòng
11	Phòng Y tế	Thuốc thông thường và thiết bị y tế	Danh mục	01 danh mục/phòng
		Tủ đựng thuốc, thiết bị, tài liệu	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Cân và thước đo chiều cao của học sinh	Chiếc	01 chiếc/phòng
		Giường Y tế	Bộ	01 bộ/phòng
		Bàn, ghế của nhân viên y tế	Bộ	01 bộ/phòng
12	Phòng Hành chính	Bàn làm việc	Bộ	01 bộ/phòng
		Ghế xoay	Bộ	01 bộ/phòng
		Máy vi tính	Bộ	01 bộ/phòng
		Máy in	Bộ	01 bộ/phòng
13	Thiết bị khác	Máy vi tính xách tay cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phương tiện kết nối mạng internet	Chiếc	Giáo viên: 01 chiếc/lớp
		Phần mềm soạn giáo án	Phần mềm	01 phần mềm/lớp
		Ti vi 55 inch trở lên	Chiếc	01 chiếc/lớp
		Máy soi vật thể hoặc Camera	Chiếc	01 chiếc/lớp
		Máy hút bụi	Chiếc	02 chiếc/trường
		Hệ thống camera giám sát	Hệ thống	01 hệ thống/trường
		Hệ thống loa phát thanh	Hệ thống	01 hệ thống/trường
		Micro trợ giảng không dây	Bộ	01 bộ/lớp
		Bàn ghế học sinh tối đa 2 chỗ ngồi	Bộ	01 bộ/02 học sinh
Bảng viết chống lóa	Chiếc	01 chiếc/01 phòng học		
14	Vận động ngoài trời	Bộ vận động liên hoàn	Bộ	01 bộ/trường
		Bập bênh đứng	Chiếc	02 chiếc/trường
		Bộ dụng cụ tập xoay eo cho học sinh	Bộ	02 bộ/trường
		Bộ dụng cụ tập đi bộ trên không cho học sinh	Bộ	02 bộ/trường